

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **12867**/BTC-ĐTHà Nội, ngày **26** tháng **9** năm **2017**

V/v thực hiện và thanh toán vốn đầu
tư công theo Nghị quyết số 70/NQ-
CP ngày 3/8/2017 của Chính phủ.

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước.

VĂN PHÒNG UBND HUYỆN TRỰC NINH	
SỐ: 1537	Ngày: 04/10/2017
ĐẾN	Chuyển:

Thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 3/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện và thanh toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn vốn trái phiếu Chính phủ) và vốn đầu tư công khác như sau:

1. Các Bộ, ngành và địa phương khẩn trương hoàn thành việc thông báo và giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2017 đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao theo quy định, đồng thời thực hiện nhập kế hoạch vốn đầu tư đã được giao trên hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS) theo hướng dẫn tại Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống Thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS) và các công văn số 4754/BTC-KBNN ngày 11/4/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quy trình nhập và phân bổ dự toán, hạch toán kế toán ghi thu, ghi chi vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, vốn viện trợ từ nước ngoài; số 10702/BTC-KBNN ngày 14/8/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn điều chỉnh dự toán vốn nước ngoài niên độ 2017 trên hệ thống TABMIS theo công văn số 4754/BTC-KBNN ngày 11/4/2017 của Bộ Tài chính.

2. Việc quản lý và thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn vốn trái phiếu Chính phủ) được thực hiện theo quy định tại các Thông tư của Bộ Tài chính: số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Về thủ tục đầu tư đối với các dự án khởi công mới:

- Các dự án khởi công mới thuộc kế hoạch năm 2017 sử dụng vốn cân đối ngân sách địa phương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA và vốn vay ưu đãi

của các nhà tài trợ nước ngoài, các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước được thanh toán khi có quyết định phê duyệt dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đến ngày 30/9/2017; các dự án khác thực hiện theo quy định hiện hành.

- Các dự án nhóm A đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận đầu tư (bằng văn bản riêng hoặc trong quyết định phê duyệt quy hoạch, kế hoạch) và đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận sử dụng phần vốn đầu tư của Nhà nước thì không phải thực hiện lại quy trình, thủ tục phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

- Các dự án khởi công mới nhóm C quy mô nhỏ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia được áp dụng quy trình thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 2/12/2016 của Chính phủ nếu đáp ứng các tiêu chí sau: (i) Thuộc nội dung đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020; (ii) Tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng và kỹ thuật không phức tạp (iii) Sử dụng một phần ngân sách nhà nước, phần kinh phí còn lại do nhân dân đóng góp và các nguồn khác, có sự tham gia thực hiện và giám sát của người dân. Phần kinh phí đóng góp của nhân dân có thể bằng tiền hoặc hiện vật, ngày công lao động được quy đổi thành tiền.

4. Đối với các dự án Cơ quan đại diện và cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài, các dự án đã đấu thầu và giá trị đấu thầu đạt trên 90%, các dự án có khối lượng hoàn thành trên 90%, các dự án hoàn thành đã bàn giao đưa vào sử dụng, các dự án mua sắm trang thiết bị, các dự án đã có Quyết định phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành, các dự án đã thực hiện tiết kiệm 10% trong Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, các dự án chỉ lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, các dự án đầu tư từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước không áp dụng quy định tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án đã được nêu tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ.

5. Việc quản lý xây dựng công trình đặc thù được thực hiện theo quy định tại Điều 42 và Điều 43 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và quy định hiện hành (không bao gồm các dự án bí mật thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an). Việc tạm ứng và thanh toán thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Riêng các dự án khẩn cấp và hạng mục dự án khẩn cấp cần triển khai ngay để khắc phục thiên tai, bão lũ, sạt lở đê, kè đến mức có thể gây vỡ đê, hồ,

đập, sạt lở đường ô tô, đường sắt gây ách tắc giao thông, các trường hợp khẩn cấp trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cho phép triển khai thực hiện khi có lệnh khẩn cấp của cấp có thẩm quyền. Các thủ tục đầu tư theo quy định tại khoản 2, Điều 16 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

6. Kho bạc Nhà nước thực hiện việc kiểm soát, thanh toán vốn cho các dự án trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ thanh toán theo quy định của chủ đầu tư. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh, nhằm tạo điều kiện cho chủ đầu tư giải ngân nhanh, đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn được giao.

7. Các Bộ, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác kiểm tra, tổ chức triển khai thực hiện và chỉ đạo chủ đầu tư có trách nhiệm sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng, thu hồi đủ số vốn đã tạm ứng theo chế độ quy định. Trường hợp vốn tạm ứng không sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích, chỉ đạo chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi hoàn trả lại ngân sách nhà nước theo quy định; khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án, trong thời hạn 4 ngày làm việc kể từ ngày có khối lượng nghiệm thu làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước, không để dồn khối lượng hoàn thành mới làm hồ sơ thanh toán vào thời điểm cuối năm, tập trung thực hiện và giải ngân hết kế hoạch vốn đã được giao năm 2017.

Đề nghị thủ trưởng các Bộ, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước chỉ đạo các cơ quan chức năng và các chủ đầu tư để thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để phối hợp xử lý. /*ll*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước (để thực hiện);
- Sở Tài chính các tỉnh, TP;
- Kho bạc Nhà nước các tỉnh, TP;
- Ngân hàng Phát triển VN (để thực hiện);
- Vụ NSNN, Vụ I, Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, Vụ ĐT <300>

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Huỳnh Quang Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: **183 /SY-UBND**

Nam Định, ngày **03 tháng 10 năm 2017**

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, NN&PTNT, GTVT, YT;
- UBND các huyện, thành phố Nam Định;
- Lưu: Vp1, Vp3, Vp5.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Văn Hưng

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Quang Hải

- Văn phòng UBND tỉnh
- Văn phòng UBND huyện Nam Định
- Văn phòng UBND thị trấn Nam Định
- Văn phòng UBND xã Nam Định
- Văn phòng UBND phường Nam Định
- Văn phòng UBND thị trấn Nam Định
- Văn phòng UBND xã Nam Định
- Văn phòng UBND phường Nam Định
- Văn phòng UBND thị trấn Nam Định
- Văn phòng UBND xã Nam Định
- Văn phòng UBND phường Nam Định